

Số: 30

Ngày 01/8/2022

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## VĂN BẢN MỚI

- Cảnh sát cơ động được huy động người, phương tiện khi làm nhiệm vụ cấp bách.
- Cơ quan báo chí phổ biến phim trên hệ thống truyền hình phải có giấy phép hoạt động truyền hình.
- Thông tấn xã Việt Nam đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về tình hình hoạt động thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Từ 01/7/2023, xe kinh doanh vận

tải phải lắp camera hành trình để được cấp phù hiệu.

5. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Sửa đổi một số nội dung chi cho hoạt động xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

7. 02 đối tượng người có công với cách mạng được hưởng trợ cấp hằng tháng.

8. Kế hoạch xây dựng Đề án đổi mới cơ chế quản lý đơn vị sự nghiệp công lập.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Tiêu chuẩn về danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng cho cá nhân?
- Tiêu chuẩn đối với danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”?
- Hành vi nghiêm cấm trong thi đua, khen thưởng?
- Danh hiệu thi đua đối với cá nhân và tập thể?

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### 1. CẢNH SÁT CƠ ĐỘNG ĐƯỢC HUY ĐỘNG NGƯỜI, PHƯƠNG TIỆN KHI LÀM NHIỆM VỤ CẤP BÁCH

Ngày 14/6/2022, Quốc hội đã thông qua Luật Cảnh sát cơ động số 04/2022/QH15, có hiệu lực từ ngày 01/01/2023. Luật gồm 5 chương, 33 điều, quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Cảnh sát cơ động; bảo đảm điều kiện hoạt động, chế độ, chính sách đối với Cảnh sát cơ động; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Theo đó, cảnh sát cơ động là lực lượng vũ trang nhân dân thuộc Công an nhân dân Việt Nam, là lực lượng nòng cốt thực hiện biện pháp vũ trang bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống lĩnh của Chủ tịch nước, sự thống nhất quản lý nhà nước của Chính phủ và sự chỉ đạo, chỉ huy, quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công an; chịu sự giám sát của Nhân dân; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Lực lượng cảnh sát cơ động có nhiệm vụ và quyền hạn: Tham mưu với Bộ trưởng Bộ Công an về biện pháp vũ trang bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; xây dựng Cảnh sát cơ động cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; sử dụng biện pháp vũ trang là chủ

yếu để chống hành vi bạo loạn, khủng bố; sử dụng biện pháp vũ trang và các biện pháp công tác khác để thực hiện các nhiệm vụ tấn công, ngăn chặn đối tượng thực hiện hành vi bắt cóc con tin, sử dụng bạo lực xâm phạm, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của cá nhân, tổ chức; giải tán các vụ việc tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự; bảo vệ sự kiện, mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội và bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt; được sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ theo quy định; được mang theo người vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ vào cảng hàng không, lên tàu bay dân sự để làm nhiệm vụ chống khủng bố, giải cứu con tin, trấn áp đối tượng thực hiện hành vi nguy hiểm có sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt, áp giải bị can, bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng...

Nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân có các hành vi chống đối, cản trở hoạt động của Cảnh sát cơ động; trả thù, đe dọa, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm hoặc chiếm đoạt, hủy hoại, cố ý làm hư hỏng, tàng trữ, sản xuất, mua bán, sử dụng trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của Cảnh sát cơ động...

Ngoài các quy định trên, Luật còn quy định về hệ thống tổ chức, nghĩa

vụ và trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát cơ động; việc điều động Cảnh sát cơ động thực hiện nhiệm vụ; trang bị, trang phục, công an hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, phù hiệu, giấy chứng minh Công an nhân dân, giấy chứng nhận công tác đặc biệt; chế độ, chính sách, tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng và bố trí sử dụng cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát cơ động...

## **2. CƠ QUAN BÁO CHÍ PHỔ BIẾN PHIM TRÊN HỆ THỐNG TRUYỀN HÌNH PHẢI CÓ GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRUYỀN HÌNH**

Ngày 15/6/2022, Quốc hội đã thông qua Luật Điện ảnh số 05/2022/QH15, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023 quy định: Cơ quan báo chí được phép phổ biến phim trên hệ thống truyền hình phải đáp ứng các điều kiện có giấy phép hoạt động truyền hình theo quy định của pháp luật về báo chí; có quyết định phát sóng để phổ biến phim trên hệ thống truyền hình Việt Nam hoặc phổ biến phim trên gói dịch vụ truyền hình theo yêu cầu, trên dịch vụ truyền hình theo yêu cầu trên không gian mạng. Cơ quan báo chí phổ biến phim trên hệ thống truyền hình phải bảo đảm phổ biến phim theo nội dung đã đăng ký kinh doanh, chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc được phê duyệt; chỉ được phổ biến phim có Giấy phép phân loại phim hoặc Quyết định phát sóng; bảo đảm tỷ lệ thời lượng phát sóng phim Việt Nam so với phim nước ngoài, khung giờ phát sóng phim Việt Nam, thời lượng và khung giờ phát sóng phim cho trẻ em trên các kênh truyền hình trong nước

theo quy định của Chính phủ. Việc cấp và thu hồi Quyết định phát sóng do người đứng đầu cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động truyền hình quyết định. Khuyến khích phổ biến phim Việt Nam sản xuất sử dụng ngân sách nhà nước, phim do tổ chức, cá nhân tài trợ, hiến tặng.

Cơ sở điện ảnh sản xuất phim có quyền và nghĩa vụ: sản xuất, hợp tác sản xuất phim; cung cấp dịch vụ sản xuất phim cho tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; tham gia sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước; tham gia liên hoan phim, giải thưởng phim, cuộc thi phim, chương trình phim, tuần phim; bảo đảm sản xuất phim theo nội dung đã đăng ký kinh doanh, chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc được phê duyệt; thực hiện nội dung văn bản thẩm định kịch bản đối với phim sản xuất sử dụng ngân sách nhà nước...Nhà sản xuất phim, biên kịch, đạo diễn, quay phim, diễn viên có quyền: sáng tạo nghệ thuật trong khuôn khổ của pháp luật; hưởng quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ; được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp liên quan đến hoạt động điện ảnh. Và có nghĩa vụ thực hiện hợp đồng với cơ sở điện ảnh sản xuất phim trên cơ sở thỏa thuận và không trái quy định của pháp luật, tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của người hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật.

Luật còn quy định nghiêm cấm hoạt động điện ảnh có nội dung sau: Vi phạm Hiến pháp, pháp luật, kích động chống đối phá hoại việc thi hành Hiến pháp, pháp luật; tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã

hội Việt Nam; tuyên truyền kích động chiến tranh xâm lược, gây hận thù, kỳ thị giữa các dân tộc và nhân dân các nước; xuyên tạc lịch sử dân tộc; truyền bá, ủng hộ chủ nghĩa khủng bố, chủ nghĩa cực đoan; kích động, xúc phạm tín ngưỡng...

### **3. THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM ĐẨY MẠNH HƠN NỮA CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN, THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU VÀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

Đây là nội dung được quy định tại Nghị quyết 86/NQ-CP ngày 11/7/2022 của Chính phủ về phát triển thị trường vốn an toàn, minh bạch, hiệu quả, bền vững nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, huy động nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

Theo đó, Chính phủ giao Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, các cơ quan: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí tăng cường cung cấp thông tin kịp thời, chính thức, chính xác về tình hình hoạt động thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tạo động lực cho nhà đầu tư tiếp tục tham gia thị trường vốn, phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình kinh tế vĩ mô.

Nghị quyết đặt ra các mục tiêu cụ thể: đến hết năm 2025, phần đầu quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt

100% GDP, dư nợ thị trường trái phiếu đạt tối thiểu 47% GDP, trong đó dư nợ trái phiếu doanh nghiệp đạt tối thiểu 20% GDP. Đẩy mạnh hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát thị trường chứng khoán; đồng thời đẩy mạnh cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu. Phần đầu nợ xấu của toàn hệ thống các tổ chức tín dụng dưới 3%...và đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp: ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, ổn định môi trường đầu tư, đảm bảo sự nhất quán, ổn định chính sách để nhà đầu tư yên tâm tham gia hoạt động, đầu tư trên thị trường vốn; tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý để nâng cao chất lượng thị trường chứng khoán, thúc đẩy sự ra đời và phát triển dịch vụ xếp hạng tín nhiệm, tạo lập thị trường trái phiếu chuyên biệt; phát triển thị trường trái phiếu Chính phủ trở thành thị trường chuẩn trên thị trường tài chính; tăng cường thanh tra, giám sát việc phát hành, phân phối, lưu ký, đầu tư, mua bán trái phiếu doanh nghiệp...

Riêng đối với thị trường trái phiếu sẽ phát triển thị trường trái phiếu Chính phủ trở thành thị trường chuẩn trên thị trường tài chính; tăng cường công tác thanh tra, giám sát quá trình phát hành, phân phối, lưu ký, đầu tư, mua bán trái phiếu doanh nghiệp. Đặc biệt, chấn chỉnh việc sử dụng vốn sau phát hành trái phiếu doanh nghiệp, đảm bảo minh bạch, đúng mục đích, tuân thủ đúng các quy định pháp luật, qua đó bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của

nhà đầu tư, thúc đẩy huy động vốn trung và dài hạn. Đối với thị trường cổ phiếu, đảm bảo hệ thống giao dịch vận hành an toàn, thông suốt; phát triển nhà đầu tư có tổ chức, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và thu hút nhà đầu tư nước ngoài, hướng tới cơ cấu hợp lý... Về phát triển thị trường tiền tệ, ngân hàng, tăng cường thanh tra, giám sát để hạn chế sử dụng vốn vay không đúng mục đích; tăng cường quản lý thị trường để ổn định lãi suất và tỷ giá...

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

#### **4. TỪ 01/7/2023, XE KINH DOANH VẬN TẢI PHẢI LẮP CAMERA HÀNH TRÌNH ĐỂ ĐƯỢC CẤP PHÙ HIỆU**

Đây là nội dung được Chính phủ thông qua tại Nghị định 47/2022/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 10/2020/NĐ-CP quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô ngày 19/7/2022.

Theo đó, xe taxi phải có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái) và có niên hạn sử dụng không quá 12 năm (tính từ năm sản xuất). Không sử dụng xe ô tô cải tạo từ xe có sức chứa 10 chỗ trở lên thành xe ô tô dưới 10 chỗ (kể cả người lái xe) để kinh doanh vận tải hành khách. Không sử dụng xe ô tô kiểu dáng tương tự xe từ 09 chỗ (kể cả người lái xe) trở lên để kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe khi nhận hàng hóa ký gửi xe ô tô phải yêu cầu người gửi hàng hóa

cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về: Tên hàng hóa, cân nặng, họ và tên, địa chỉ, số chứng minh thư nhân dân/số thẻ căn cước công dân, số điện thoại liên hệ của người gửi và người nhận

Từ ngày 01/7/2023, đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng xe ô tô kinh doanh vận tải thuộc đối tượng phải lắp camera theo quy định của Nghị định này, khi tham gia kinh doanh vận tải lần đầu phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình có tích hợp camera để được cấp phù hiệu, biển hiệu. Thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe được sử dụng trong quản lý nhà nước về hoạt động vận tải, quản lý hoạt động của đơn vị kinh doanh vận tải và được kết nối, chia sẻ với Bộ Công an (Cục Cảnh sát giao thông), Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan) để thực hiện quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông; an ninh, trật tự; thuế; phòng, chống buôn lậu

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/9/2022.

#### **5. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Ngày 26/7/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 48/2022/NĐ-CP về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí; xuất bản, in, phát hành; phát thanh và truyền hình; thông tin điện tử; thông tấn; thông tin đối ngoại; thông tin cơ sở; bưu chính; viễn

thông; tần số vô tuyến điện; công nghiệp công nghệ thông tin; ứng dụng công nghệ thông tin; an toàn thông tin mạng; giao dịch điện tử; chuyên đổi số quốc gia và quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

Bộ gồm 26 đơn vị, trong đó, 20 đơn vị giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và 6 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ, thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể như:

Về công tác quản lý báo chí: Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phát triển và quản lý báo chí, văn phòng đại diện, cơ quan thường trú ở nước ngoài của các cơ quan báo chí Việt Nam theo quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tổ chức thông tin cho báo chí và quản lý thông tin của báo chí; thực hiện việc đo kiểm và công bố số liệu liên quan đến hoạt động báo chí theo quy định của pháp luật; ban hành quy chế tổ chức hội thi, hội thảo, liên hoan báo chí; kiểm tra báo chí lưu chiều; quản lý hệ thống lưu chiều báo chí in quốc gia; thực hiện lưu chiều điện tử báo nói, báo hình, báo điện tử theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của pháp luật; cấp, sửa đổi, bổ sung, tạm đình chỉ, đình chỉ, thu hồi các loại giấy phép trong lĩnh vực báo chí, phát thanh, truyền hình; cấp, thu hồi thẻ nhà

báo; chấp thuận việc hợp báo theo quy định của pháp luật về báo chí; hướng dẫn việc hoạt động của báo chí và nhà báo trong cả nước, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài và hoạt động báo chí của người nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam; có ý kiến về việc bổ nhiệm người đứng đầu các cơ quan báo chí theo quy định của pháp luật về báo chí; quản lý nội dung, chất lượng và giá dịch vụ phát thanh, truyền hình theo quy định của pháp luật.

Về xuất bản (bao gồm xuất bản, in, phát hành): Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện mạng lưới cơ sở xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm theo quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, tạm đình chỉ, đình chỉ, thu hồi các loại giấy phép trong lĩnh vực xuất bản, in, phát hành theo quy định của pháp luật; xác nhận và quản lý đăng ký xuất bản của nhà xuất bản, đăng ký hoạt động cơ sở in, đăng ký hoạt động in đối với sản phẩm không phải cấp phép, đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm, đăng ký hoạt động xuất bản điện tử, phát hành xuất bản phẩm điện tử theo quy định của pháp luật; tổ chức thẩm định xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật; tổ chức kiểm tra xuất bản phẩm lưu chiều và quản lý việc lưu chiều xuất bản phẩm; tổ chức việc đặt hàng và đưa xuất bản phẩm tới vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng

xa, miền núi, biên giới, hải đảo; tổ chức hội chợ xuất bản phẩm cấp quốc gia và quản lý việc phát hành xuất bản phẩm ra nước ngoài theo quy định của pháp luật; quyết định đình chỉ, thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành và tiêu hủy xuất bản phẩm vi phạm pháp luật; cấp, gia hạn, thu hồi chứng chỉ hành nghề biên tập theo quy định của pháp luật; quản lý các hoạt động hỗ trợ xuất bản theo quy định của pháp luật; có ý kiến về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức tổng giám đốc (giám đốc), tổng biên tập nhà xuất bản.

Về thông tin đối ngoại: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án thông tin đối ngoại; hướng dẫn nội dung và phối hợp cung cấp thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn, báo chí của Việt Nam; chủ trì, phối hợp kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác thông tin đối ngoại của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các

tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan báo chí, xuất bản trong và ngoài nước; xây dựng cơ chế trao đổi, phối hợp, cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan báo chí; theo dõi, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc tổ chức cung cấp thông tin giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về Việt Nam trên các lĩnh vực.

Về quảng cáo, thực hiện các nhiệm vụ về quản lý quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật. Cấp, gia hạn, sửa đổi bổ sung, thu hồi giấy phép ra kên, chương trình quảng cáo đối với báo nói, báo hình; thông báo ra phụ trương chuyên quảng cáo đối với báo in...

Nghị định có hiệu lực từ ngày 26/7/2022.

## **VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

### **6. SỬA ĐỔI MỘT SỐ NỘI DUNG CHI CHO HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**

Ngày 06/7/2022, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 42/2022/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy

phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Theo đó, một số mức chi cụ thể như sau: chi soạn thảo đề cương chi tiết dự thảo văn bản: 6.700.000 đồng/đề cương đối với luật, pháp lệnh ban hành mới hoặc thay thế; 5.700.000 đồng/đề cương dự án luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều; 4.500.000 đồng/đề cương đối với nghị quyết của Quốc hội, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị quyết liên tịch, nghị định

của Chính phủ ban hành mới hoặc thay thế và 3.500.000 đồng/đề cương đối với các Nghị quyết sửa đổi, bổ sung; chi 3.500.000 đồng/đề cương đối với quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành mới hoặc thay thế, 2.200.000 đồng/đề cương quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều. Chi 18.000.000 đồng đối với dự án luật, pháp lệnh ban hành mới hoặc thay thế; chi 11.000.000 đồng đối với dự án luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều; chi 11.000.000 đồng đối với dự thảo nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ ban hành mới hoặc thay thế, chi 6.500.000 đồng đối với các Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều; chi 9.000.000 đồng đối với dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ mới ban hành và 6.000.000 đồng đối với dự thảo quyết định sửa đổi, bổ sung; chi 4.800.000 đồng đối với dự thảo thông tư của các bộ, cơ quan ngang bộ, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương...

Đối với việc soạn thảo văn bản góp ý, mức chi cụ thể như sau: Chi 1.500.000 đồng/văn bản góp ý dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội ban hành mới; 1.000.000 đồng/văn bản góp ý dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung; 350.000 đồng/văn bản góp ý đối với dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương; 750.000 đồng/ văn bản đối với các văn bản còn lại.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/9/2022.

## **7. 02 ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP HÀNG THÁNG**

Ngày 21/7/2022, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 44/2022/TT-BTC về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý.

Thông tư này quy định về quản lý và sử dụng kinh phí thường xuyên thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào, người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a (sau đây gọi chung là người trực tiếp tham gia kháng chiến) do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo, bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Thông tư này không áp dụng đối với kinh phí thực hiện các khoản chi do ngân sách địa phương đảm bảo hoặc do ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương

Theo đó, kinh phí thực hiện chế độ ưu đãi với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến được bố trí trong dự toán chi ngân sách Nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội



và được thực hiện như sau: Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ủy quyền cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương tại địa phương; Cơ quan Lao động – Thương binh và Xã hội hoặc cơ quan được cấp có thẩm quyền giao quản lý và sử dụng kinh phí mở tài khoản dự toán tại Kho bạc Nhà nước và thực hiện rút dự toán theo quy định.

Cụ thể, theo quy định, 02 đối tượng được hưởng trợ cấp hằng tháng gồm: cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg; quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội, đã phục viên, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định 142/2008/QĐ-TTg và Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg.

Ngoài ra, người có công với cách mạng còn được hưởng một số chế độ ưu đãi như: Điều dưỡng, phục hồi sức khỏe tại nhà; hỗ trợ mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng cần thiết; trợ cấp ưu đãi giáo dục khi theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đến trình độ đại học; hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ; hỗ trợ di chuyển hải cốt liệt sĩ; trợ cấp một lần khi truy tặng Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với thân nhân liệt sĩ hoặc người thừa kế của liệt sĩ; trợ cấp mai táng, trợ cấp thờ cúng liệt sĩ; chi tiền ăn thêm ngày lễ, tết đối với thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách

như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng...

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/9/2022.

## **8. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ LÝ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

Ngày 25/7/2022, Bộ Nội vụ đã ra Quyết định 574/QĐ-BNV ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng Đề án đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo đó, Đề án cần đáp ứng các yêu cầu sau: Đánh giá việc hoàn thiện thể chế liên quan đến đơn vị sự nghiệp công lập; đánh giá kết quả thực hiện về sắp xếp, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập theo từng ngành, lĩnh vực và theo phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương giai đoạn 2015-2021; đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp thực hiện xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công...

Cụ thể, Bộ Nội vụ xây dựng 05 chuyên đề; Bộ Tài chính 01 chuyên đề; Bộ Kế hoạch và Đầu tư 02 chuyên đề; các địa phương 02 chuyên đề. Tổ chức Khảo sát tại một số đơn vị sự nghiệp công lập theo các ngành, lĩnh vực sau: Cơ sở giáo dục đại học, phổ thông; trường cao đẳng, trung cấp dạy nghề; bệnh viện.

Tổ chức 03 Hội thảo khoa học lấy ý kiến của các bộ, ngành, địa phương, các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý để hoàn thiện Đề án đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập.

Kinh phí triển khai Đề án được đảm bảo bằng ngân sách Nhà nước và các nguồn tài trợ khác phù hợp quy định của pháp luật. Kinh phí thực hiện chuyên đề được giao của các Bộ, ngành, địa phương do Bộ, ngành, địa phương bố trí theo quy định. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho triển khai xây dựng Đề án được thực hiện theo quy định của Luật Ngân

sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

Đề án này áp dụng đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 25/7/2022.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

### **DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC NGHỊ ĐỊNH HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI**

Bộ Tài nguyên và Môi trường đang lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

Dự thảo gồm 7 Điều, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; sửa đổi, bổ sung khoản 14 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. Hiện

dự thảo đang được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Tổng cục Quản lý đất đai để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân; gửi văn bản xin ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương; 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Hiệp hội có liên quan để hoàn thiện trước khi trình Chính phủ.

Nổi bật nhất là nội dung thực hiện thủ tục hành chính về đất đai trên môi trường điện tử. Theo dự thảo, đối với trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận trên môi trường điện tử, khi tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ là hồ sơ có đủ thành phần giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai theo quy định của pháp luật. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận

hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải thông báo bằng văn bản hoặc qua Cổng dịch vụ công hoặc qua tin nhắn SMS cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc tổ chức, cá nhân được ủy quyền theo quy định của pháp luật có yêu cầu thực hiện thủ tục (sau đây gọi là người yêu cầu) về việc từ chối hồ sơ và nêu rõ lý do từ chối. Cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thực hiện các trình tự, thủ tục hành chính về đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai; Trường hợp cần phải kiểm tra, xác minh làm rõ hoặc do nguyên nhân khác mà không trả kết quả giải quyết hồ sơ theo đúng quy định về thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đất đai thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục gửi thông báo bằng văn bản hoặc qua Cổng dịch vụ công hoặc qua tin nhắn SMS cho người yêu cầu, trong đó nêu rõ lý do. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua chức năng thanh toán của Cổng dịch vụ công. Cơ quan tiếp nhận hoặc cơ quan giải quyết hồ sơ thông báo cho người yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính nộp bản chính Giấy chứng nhận đã cấp hoặc các giấy tờ theo quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai trước khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

Việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện tại cơ

quan tiếp nhận hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đối với trường hợp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đất đai, tài sản khác gắn liền với đất, cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận tại địa điểm theo nhu cầu của người yêu cầu. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính về đất đai quy định tại Điều này phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đã kê khai và của các giấy tờ trong hồ sơ nộp. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không chịu trách nhiệm về những nội dung trong các văn bản, giấy tờ có trong hồ sơ đã được cơ quan, người có thẩm quyền khác chấp thuận, thẩm định, phê duyệt hoặc giải quyết trước đó.

Bên cạnh đó, dự thảo quy định trường hợp quyết định gia hạn thời hạn sử dụng đất trùng với thời điểm hết hạn sử dụng đất hoặc sau thời điểm hết hạn sử dụng đất, thì thời điểm quyết định giá đất là ngày cuối cùng của thời hạn sử dụng đất. Trường hợp sử dụng đất có nguồn gốc được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê và đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật thì quyết định giá đất tại thời điểm được Nhà nước quyết định gia hạn sử dụng đất. Việc tính thu bổ sung tiền thuê đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1. Hỏi:** Tiêu chuẩn về danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng cho cá nhân?

**Trả lời:** Theo Khoản 1, Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng của Quốc hội ban hành ngày 15/6/2022 quy định danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quân hoặc toàn lực lượng Công an nhân dân.

**2. Hỏi:** Tiêu chuẩn đối với danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”?

**Trả lời:** Khoản 1, Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng của Quốc hội ban hành ngày 15/6/2022 quy định danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

**3. Hỏi:** Hành vi nghiêm cấm trong thi đua, khen thưởng?

**Trả lời:** Theo Điều 15 Luật Thi đua, khen thưởng của Quốc hội ban hành ngày 15/6/2022 quy định những hành vi nghiêm cấm trong thi đua, khen thưởng gồm:

- Tổ chức thi đua, khen thưởng trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước; lợi dụng thi đua, khen thưởng để vụ lợi.

- Cản trở, nhũng nhiễu, tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng.

- Kê khai gian dối, làm giả hồ sơ, xác nhận, đề nghị sai trong thi đua, khen thưởng.

- Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị, quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trái pháp luật.

- Sử dụng hiện vật khen thưởng trái thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, tác động xấu đến xã hội.

- Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng trái quy định của pháp luật.

**4. Hỏi:** Danh hiệu thi đua đối với cá nhân và tập thể?

**Trả lời:** Theo Điều 19 và Điều 20 Luật Thi đua, khen thưởng của Quốc hội ban hành ngày 15/6/2022 quy định cụ thể như sau:

- Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm: “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh; “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; “Lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ tiên tiến”.

- Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm: “Cờ thi đua của Chính phủ”; Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh; “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”; “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”; Xã, phường, thị trấn tiêu biểu; Thôn, tổ dân phố văn hóa./.